



Khối lượng lớn Tốc độ cao In chính xác

Máy in nhãn công nghiệp BradyPrinter i7100

www.bradyd.com.sg

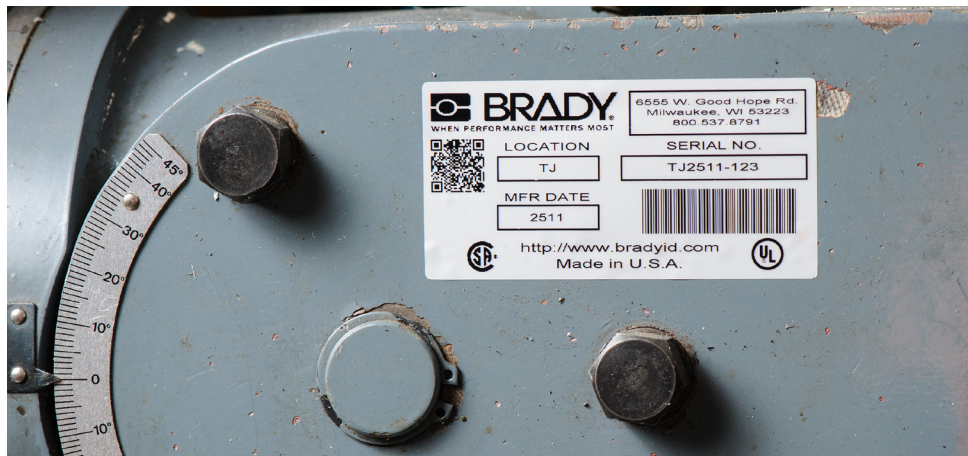


BRADYPRINTER i7100 PRINTER

GIỚI THIỆU

Siêu công suất đáp ứng công nghệ cao

Hoàn thành công việc với máy in nhãn BradyPrinter i7100. Bất kể nhu cầu công việc ghi nhãn của bạn là gì, từ khối lượng cao hơn đến việc in chính xác và nhiều hơn nữa, máy in nhãn đáng tin cậy, siêu công suất và độ chính xác cao này sẽ giúp hoàn thành tất cả.



i7100 mang đến những lợi ích vô song, bao gồm

Lựa chọn vật liệu. Tự tin in trên phạm vi rộng nhất của vật liệu, bao gồm các vật liệu khó in, như ống co nhiệt, thẻ cáp dày, vật liệu nút ấn, nhãn điện tử nhiệt độ cao và thậm chí cả những vật liệu cơ bản.

In ấn chính xác. Với khả năng in cực kỳ sắc nét, độ chính xác cao và căn chỉnh trung tâm, i7100 in xác thực trên các nhãn nhỏ tới 0,125 inch.

Hiệu suất làm việc. Được thiết kế để in hàng ngàn nhãn một ngày, mỗi ngày, máy in này có bộ xử lý tốc độ cao, khung đúc chắc chắn, các linh kiện bền bỉ và nhiều cổng kết nối.

Dễ hoạt động. Điều chỉnh cài đặt máy in nhanh chóng và dễ dàng với màn hình cảm ứng màu cực kỳ trực quan. Bên trong máy có các nút cảm ứng màu xanh lá cây sáng để tải và điều chỉnh vật liệu dễ dàng hơn

Tốc độ in nhãn. i7100 sẽ in nhãn ngay lập tức với tốc độ in lên tới 11,8 inch mỗi giây. Ngoài ra, máy in cấu hình "Bóc" sẽ tiết kiệm thời gian cho bạn bằng cách tự động bóc nhãn từ lớp lót.



Máy in công nghiệp
BradyPrinter i7100

Page 2-6

Giải pháp BradyPrinter i7100 hoàn chỉnh



Phần mềm tạo
nhãn & tích hợp
dữ liệu

Page 10



Phụ kiện
máy in

Page 6-7



Nhãn, Thẻ & Ruy-
băng tương thích

Page 8-9



Hỗ trợ kỹ thuật toàn
cầu

Page 12



Thông số kỹ thuật
máy in

Page 11



TỔNG QUAN



1 Vỏ gấp

Giảm 23% kích thước dây chuyền hoặc không gian làm việc của bạn xuống 23% so với vỏ 1 mảnh

2 Bảng điều khiển màn hình cảm ứng màu

Điều chỉnh cài đặt máy in dựa trên biểu tượng, rất trực quan

3 Cổng USB bên hông

Để cài đặt khóa bảo trì hoặc thẻ nhớ

4 Lược chống tĩnh điện

Tiêu tan tĩnh điện sau khi in

5 Thanh giấy in có thể thay thế

Thanh xé nhãn cho mẫu nhãn thông dụng, tấm bóc nhãn cho mẫu nhãn có lớp bóc. Có sẵn thanh dẫn có thể tua lại tùy chọn để trả ngược lại nhãn từ bên trong máy cho mẫu nhãn có lớp bóc

6 Trung tâm đường dẫn vật liệu

Căn chỉnh trung tâm giảm thiểu nếp nhăn ruy băng và thích hợp để in nhãn rất nhỏ, vật liệu liên tục và nhãn cơ bản

7 Cổng kết nối phụ kiện ngoại vi

Cắm biến thanh cắt và bóc được gắn dễ dàng bằng một ốc vít vào cổng kết nối, phía sau nắp đậy màu xám

8 Tùy chọn giao diện

(Mặt sau của máy in) USB, RS232, ethernet, thẻ SD và kết nối giao diện I / O. Xem trang 5 để biết thêm chi tiết

9 Trục đỡ ruy băng

Các trục có tác dụng siết chặt 3 phần, giữ chặt vị trí lõi ruy băng

10 Trục đỡ cuộn nhãn

Mặt bích gắn lò xo đảm bảo độ căng liên tục trong quá trình nạp nguyên liệu, để cải thiện độ chính xác của bản in. Đối với lõi có đường kính ngoài 3", hãy sử dụng cuộn chuyển đổi 100 (phần # 149132)

11 Dụng cụ điều chỉnh phím Hex trên bo mạch

Dùng để cài đặt các phụ kiện và thay đổi cuộn nhãn và bảng phương tiện, phần này đi kèm với máy in

12 Cuộn tua lại bên trong (Chỉ dành cho mẫu nhãn có lớp bóc – đã thể hiện ở trên)

Nhấn được in hoặc lớp lột đã qua sử dụng có thể được tua lại bên trong bằng hoặc không có lõi bia cứng

13 Tay đòn và nút dẫn giấy in

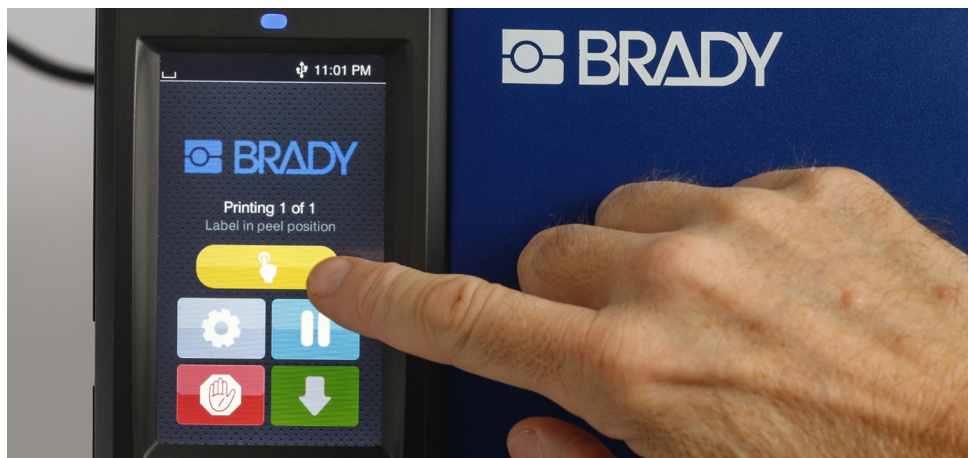
Tay đòn lò xo với con lăn ma sát cực thấp làm giảm độ căng khi bắt đầu in và cải thiện độ chính xác của bản in

14 Khung kim loại rắn

Được làm bằng nhôm đúc cho phép các bộ phận chính bên trong gắn trực tiếp vào nó

BRADYPRINTER
i7100 PRINTER

CÔNG NGHỆ

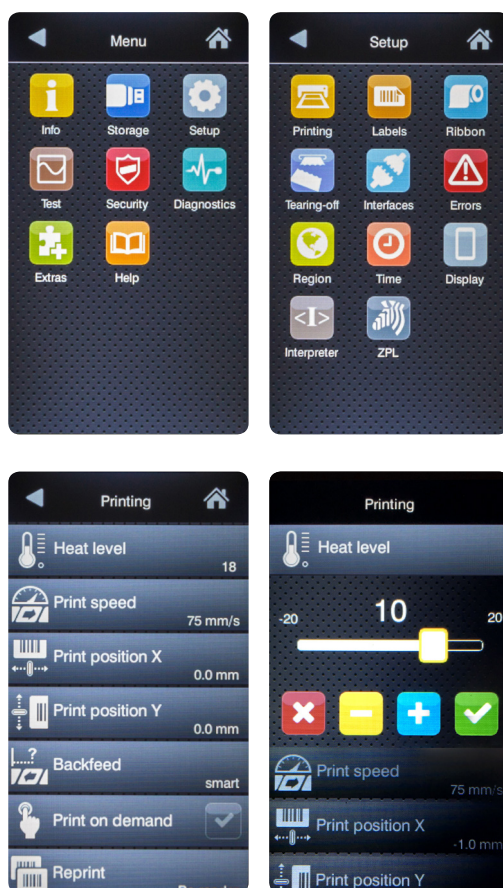


Công nghệ hiệu suất cao cho in hiệu suất cao

Đầu in chính xác, màng mỏng, hiệu suất cao trong i7100 được tối ưu hóa để in mọi thứ từ nhãn rất nhỏ với văn bản rất nhỏ - nhỏ như 0,125 in. Nhãn - đến nhãn lớn có chữ lớn. Công nghệ này cho phép i7100 in nhãn cho các ứng dụng thô, bao gồm bảng thông số, vật liệu polyimide nhiệt độ cao, nhãn nút dày và các vật liệu đặc biệt khác. Ngoài ra, các đầu in được tự động phát hiện và hiệu chỉnh bởi bộ xử lý trung tâm với dữ liệu chính được lưu trữ ngay trong đầu in.

Thay đổi cài đặt in dễ dàng

Thực hiện các thay đổi nhanh chóng và dễ dàng trên BradyPrinter i7100 với bảng điều khiển màn hình cảm ứng trực quan. Các biểu tượng, nút và thanh trượt đầy màu sắc giúp bạn có thể điều hướng giữa các màn hình, thay đổi cài đặt máy in và hiểu trạng thái máy in một cách dễ dàng.





BRADYPRINTER
i7100 PRINTER

CÔNG NGHỆ



Giảm hao mòn đầu in với chiều rộng con lăn thay đổi

Để giữ cho máy in của bạn hoạt động trơn tru và tránh các chi phí không cần thiết, BradyPrinter i7100 có sẵn các con lăn ở nhiều độ rộng khác nhau có thể nhanh chóng thay đổi và thay thế để cải thiện tuổi thọ đầu in. Những con lăn này được thiết kế để sử dụng được với các vật liệu có chiều rộng tương tự nhau để giúp giảm hao mòn trên đầu in.



Kết nối mọi cách bạn cần

Để đáp ứng nhu cầu công việc và luồng dữ liệu vô song của bạn, i7100 kết nối mọi cách bạn cần. Máy in này cung cấp nhiều cổng và kết nối I / O tùy chọn cho phép máy in của bạn được kích hoạt từ bộ điều khiển lập trình, bàn đạp chân, cảm biến hoặc thiết bị cơ bản khác. Tùy chọn kết nối bao gồm:



- 1 khe cắm thẻ nhớ SD
- 2 cổng giao diện máy chủ USB 2x (dành cho máy quét, bàn phím, thẻ nhớ, thanh WLAN hoặc Bộ chuyển đổi bluetooth USB)
- 3 máy chủ USB 2x (ở cạnh bảng điều khiển phía trước) cho thẻ nhớ hoặc khóa bảo trì
- 4 cổng thiết bị tốc độ cao USB 2.0 cho kết nối PC
- 5 cổng Ethernet 10/100 BASE-T
- 6 Giao diện RS232C 1.200-230.400 Baud / 8
- 7 Kết nối giao diện I / O (tiêu chuẩn trên mô hình bóc vỏ, tùy chọn trên mô hình không bóc vỏ)
- 8 cổng kết nối ngoại vi 1x 1 pin (dưới nắp màu xám phía trước) để kết nối máy cắt và cảm biến vỏ

Xem thông số kỹ thuật trên trang 12 để biết chi tiết về kết nối / cổng.



BRADYPRINTER i7100 PRINTER

MÁY IN & PHỤ KIỆN

Máy in

Tất cả các máy in đều có hai lõi ruy bằng các-tông trống, cấp nguồn, cáp USB, hướng dẫn sử dụng (tiếng Anh), phần mềm tiêu chuẩn LabelMark™ và CD cho trình điều khiển và sách hướng dẫn.



Mục lục #	Mô tả	Chi tiết
 i7100-300	Máy in nhãn công nghiệp BradyPrinter i7100, Cản giữa, Phiên bản tiêu chuẩn 300 dpi	Để in trên nhãn, thẻ và vết thương phươg tiện liên tục trên cuộn hoặc nếp uốn hình quạt. Nhãn được xé ra bằng thanh xé nhãn đi kèm. Tùy chọn máy cắt tự động có thể cài đặt có sẵn.
 i7100-600	Máy in nhãn công nghiệp BradyPrinter i7100, Cản giữa, Phiên bản tiêu chuẩn 600 dpi	Lý tưởng để in các thông chữ và mã vạch nhỏ hơn trên nhãn, thẻ và giấy in liên tục trên cuộn hoặc được dán. Giấy in được xé ra với tấm thanh xé đi kèm. Có sẵn dao cắt tự động có thể cài đặt tùy chọn thêm.
 i7100-300-P	Máy in nhãn công nghiệp BradyPrinter i7100, Cản giữa, Phiên bản bóc nhãn 300 dpi	Ngoài các khả năng của mẫu thông dụng, nhãn in cũng có thể được bóc một phần lớp lót với cuộn tua lại bên trong của lớp lót trống bằng cách sử dụng thanh bóc nhãn đi kèm, hoặc nhãn in có thể được tua lại bên trong bằng cách thêm thanh dẫn tua lại tùy chọn. Đi kèm phụ kiện giao diện I / O (# 149077) được cài đặt tiêu chuẩn.
 i7100-600-P	Máy in nhãn công nghiệp BradyPrinter i7100, Cản giữa, Phiên bản bóc nhãn 600 dpi	Ngoài các khả năng của mẫu thông dụng, nhãn in cũng có thể được bóc một phần lớp lót với cuộn tua lại bên trong của lớp lót trống bằng cách sử dụng thanh bóc nhãn đi kèm, hoặc nhãn in có thể được tua lại bên trong bằng cách thêm tấm hướng dẫn tua lại tùy chọn. Đi kèm phụ kiện giao diện I / O (# 149077) được cài đặt tiêu chuẩn.

Con lăn máy in

Sử dụng phím hex trên bo mạch để thay đổi hoặc thay thế các con lăn. Luôn sử dụng ruy băng rộng hơn một chút so với giấy in và chiều rộng con lăn để ngăn con lăn chạm vào bề mặt đầu in trần. Làm sạch con lăn thường sử dụng gạc làm sạch IPA (PCK-6). Thay thế các con lăn có dấu hiệu mài mòn hoặc mòn.

Mục lục #	Mô tả	Chi tiết
 149043	Con lăn in 120 mm	Đối với giấy in có chiều rộng lên đến 114 mm. Lớp phủ cao su tổng hợp màu xanh lá cây cho độ chính xác in cao (con lăn này đi kèm với máy in).
 149054	Con lăn in 80 mm	Đối với giấy in có chiều rộng lên đến 80 mm. Lớp phủ cao su tổng hợp màu xanh lá cây cho độ chính xác in cao.
 149055	Con lăn in 50 mm	Đối với giấy in có chiều rộng lên đến 50 mm. Lớp phủ cao su tổng hợp màu xanh lá cây cho độ chính xác in cao.
 149048	Con lăn in 25 mm	Đối với giấy in có chiều rộng lên đến 25 mm. Lớp phủ cao su tổng hợp màu xanh lá cây cho độ chính xác in cao.
 149044	Con lăn in silicone 120 mm	Đối với giấy in có chiều rộng lên đến 114 mm. Lớp phủ cao su silicon màu đen cho đầu in ít hơn trên các vật liệu nhãn cơ bản.
 149051	Con lăn hỗ trợ tua lại	Chỉ thay thế con lăn thấp hơn trên máy in mẫu nhãn có lớp bóc. Lớp phủ cao su tổng hợp màu xanh lá cây.

Thanh cắt tự động

Hai dao cắt có sẵn để cắt hoàn toàn qua vật liệu hoặc vật liệu cắt hoàn hảo để tách rời sau đó bằng tay. Dao cắt dễ dàng cài đặt vào mặt trước của máy in bằng công cụ phím hex để tháo nắp màu xám phía trước thấp hơn và sau đó vận phụ kiện vào máy in. Vật liệu đặc biệt khác nhau về độ dày và cấu trúc - luôn kiểm tra vật liệu của bạn để so sánh hiệu suất cắt với yêu cầu của bạn.

Mục lục #	Mô tả	Chi tiết
 149069	Thanh cắt tự động CU400 kèm khay	Cắt rời nhãn giấy, nhãn tự dính, một số nhãn thẻ và ống liên tục. Kiểm tra sự phù hợp với ứng dụng của bạn. Khay giữ khoảng 50 nhãn có độ dày trung bình và chiều cao nhãn tối đa 100 mm.
 149078	Thanh cắt không lỗi	Cắt không lỗi hoặc cắt rời các vật liệu liên tục như ống ép để tách thủ công sau đó. Thử nghiệm phù hợp cho ứng dụng của bạn.

BRADYPRINTER i7100 PRINTER

MÁY IN & PHỤ KIỆN

Dụng cụ vệ sinh và bảo trì

Để kéo dài tuổi thọ đầu in, thường xuyên vệ sinh đầu in và con lăn để giảm thiểu hao mòn và tối đa hóa độ sắc nét của bản in. Các miếng lau chùi máy in IPA được ngâm trước để loại bỏ bụi bẩn và chất tích tụ từ các cảm biến và các bề mặt khác.

Cảm ứng bóc và cảm ứng hiện diện và phụ kiện

Máy in mô hình bóc nhãn BradyPrinter i7100 có một thanh bóc được lắp đặt thay vì thanh xé, cho phép loại bỏ một phần nhãn khỏi bản in khi in. Nút bấm thủ công đẩy nhãn tiếp theo lên và tua lại bên trong lớp lót trống. Cài đặt bộ cảm biến hiện diện bổ sung thêm khả năng tự động đẩy nhãn mà không cần nhấn nút vào nhãn tiếp theo sau khi nhãn được bóc. Để tua lại nhãn được in bên trong, tấm hướng dẫn tua lại có cài đặt lựa chọn cách dùng có thể được cài đặt trên máy in mô hình bóc nhãn tiêu chuẩn thay cho thanh bóc. Xem thông số kỹ thuật của máy in để biết giới hạn kích thước cuộn đối với cuộn không in và cuộn tua lại. Phụ kiện giao diện I / O (# 149077) cũng được cài đặt trên máy in mô hình bóc nhãn.

Những phụ kiện khác



Mục lục #	Mô tả	Chi tiết
 PCK-6	Thanh lau hùi máy in IPA	Gạc làm sạch tổng hợp không có xơ, được ngâm trước trong IPA. 50 túi gạc được bọc riêng lẻ.
 149208	Cờ lê Hex (dự phòng)	Được sử dụng để thay đổi con lăn và cài đặt các phụ kiện (1 chìa khóa đi kèm với máy in).

Mục lục #	Mô tả	Chi tiết
 149075	Cảm biến hiện diện	Khi được sử dụng với tấm vỏ tiêu chuẩn đã cài đặt sẵn, cảm biến di động này lý tưởng cho các nhãn nhỏ và nhãn có hình dạng đặc biệt. Cảm biến phát hiện khi nhãn được bóc và tự động in và tiếp tục bóc nhãn tiếp theo mà không cần nhấn nút thủ công. Cài đặt bằng công cụ phím hex. Chỉ dùng trên máy in mô hình bóc với vật liệu cần chỉnh trung tâm.
 149135	Thanh bóc mở rộng	Đối với nhãn có chất kết dính mạnh hoặc lớp lót rất dày làm cho việc loại bỏ khó khăn hơn. Khi được sử dụng, nhãn chỉ có thể được đẩy lên bằng nút in theo yêu cầu trên bảng điều khiển máy in (không sử dụng được với cảm biến hiện diện). Thanh bóc nhãn tiêu chuẩn kèm theo được cài đặt sẵn trong máy in mô hình bóc.
 149074	Thanh dẫn tua lại	Tấm hướng dẫn này in nhãn ở góc an toàn sẽ được trả về máy in để tua lại bên trong mà không bị bong tróc. Thanh bóc nhãn tiêu chuẩn kèm theo được cài đặt sẵn trong máy in mô hình bóc.
 149207	Thanh xé	Nếu máy in bóc nhãn cần được sử dụng để in cơ bản (không phải để bóc hoặc tua lại bên trong), cũng có phụ kiện có thể cài đặt được vào một máy in mô hình bóc thay cho thanh bóc nhãn tiêu chuẩn. thanh xé dự phòng cũng có sẵn để sử dụng trên máy in mô hình không bóc tiêu chuẩn.

Mục lục #	Mô tả	Chi tiết
 149132	Con lăn chuyển đổi	Sử dụng với cuộn nhãn có đường kính lõi 4 (100mm) và / hoặc với cuộn có đường kính ngoài 7 (180mm).
 149077	Giao diện I/O	Có thể cài đặt vào mặt sau của máy in thông qua dịch vụ kho hỗ trợ kỹ thuật Brady. Cho phép điều khiển máy in bằng thiết bị từ xa như cảm biến, bàn đạp chân hoặc PLC. Tiêu chuẩn trên máy in mô hình bóc, tùy chọn trên máy in mô hình không bóc.
 149073	Kết nối giao diện I/O SUB-D 25 pin	Thiết bị tùy chọn cắm vào giao diện I / O (# 149077) để chuyển đầu vào qua giao diện I / O nhưng cũng cho phép kết nối thiết bị tín hiệu (ví dụ: đèn) cho phép đầu ra được gửi qua kết nối và với ánh sáng. Máy in phải được cài đặt giao diện I / O (# 149077).
 149071	Hộp I/O chọn nhãn	Thiết bị tùy chọn cắm vào giao diện I / O (# 149077). Từ bộ điều khiển chính (như PLC), có thể chọn tới 32 nhãn khác nhau từ thế nhớ. Hộp I / O cho phép máy in phát hiện các quy trình điều khiển PLC đơn giản với 4 đầu vào và đầu ra thông qua lập trình abc. 2 hộp I / O có thể được kết nối. Máy in phải được cài đặt giao diện I / O (# 149077).
 149131	Ổ cắm USB mạng không dây	Để cài đặt trong các cổng USB phía sau trên máy in. 2,4 GHz 802.11b / g / n + 5 GHz 802.11 / a / n / c ở chế độ cơ sở hạ tầng với ăng ten que cho phạm vi tiếp cận mở rộng.
 149070	Bàn chải chống tĩnh điện (dự phòng)	Tiêu tan tĩnh điện sau khi in. Đi kèm tiêu chuẩn trên máy in.

BRADYPRINTER
i7100 PRINTER

ỨNG DỤNG

Vật liệu nhãn chính xác đến từ công ty đáng tin cậy

Không xuất ra khỏi Brady mà không đáp ứng các tiêu chuẩn chất lượng cao nhất. Với hơn 100 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực nhận dạng, thử nghiệm R & D nghiêm ngặt và các thiết bị được chứng nhận ISO 9001, Brady sản xuất các vật liệu mà bạn có thể tin tưởng.

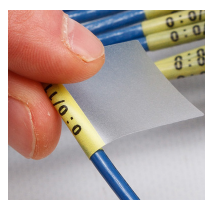
BradyPrinter i7100 cung cấp hơn 100 vật liệu nhãn, với hơn 3.000 thành phần nhãn có sẵn và các vật liệu và thành phần tùy chỉnh cụ thể, cho phép i7100 in gần như bất kỳ nhãn nào bạn có thể tưởng tượng. Hãy xem những loại vật liệu có sẵn cho nhu cầu in của bạn:



Ứng dụng điện & tự động



Nhãn dính quần dây dẫn



Nhãn đánh dấu dây dẫn tự cán



Ống bọc dây co nhiệt



Nhãn bên trong bảng điều khiển



Thẻ cáp



Nút ấn / Nhấn thay thế bảng khắc



Vật liệu bảng thông số



Nhãn mục đích chung



Nhãn bảng tia hồ quang điện

Nhãn theo dõi thí nghiệm & mẫu thử



Nhãn ống & lọ



Nhãn Cryo



Nhãn trượt / Nhãn kháng dung môi



Nhãn có thể tháo rời cho đồ thủy tinh



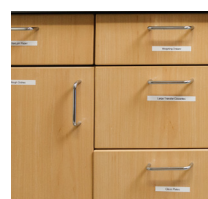
Nhãn cho môi trường ẩm, độ ẩm, ngâm nước & hấp



Nhãn dán đĩa, khay và lò



Nhãn và chất dán hộp đựng phim thấm nước



Nhãn thiết bị thí nghiệm chung



BRADYPRINTER
i7100 PRINTER

ỨNG DỤNG

Nhãn nhận dạng sản phẩm & dây chuyền sản xuất



Nhãn kim loại & bảng thông số



Nhãn Polyester để kiểm tra sản phẩm, QA



Nhãn chống giả mạo & cảnh báo giả mạo



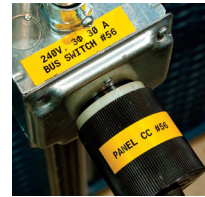
Nhãn sản phẩm



Nhãn thẻ



Nhãn có thể đặt lại



Nhãn Vinyl



Nhãn tự hủy

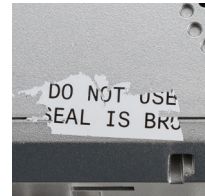
Nhãn dành cho dịch vụ hậu cần, ngành công nghiệp chung & nhận dạng tài sản



Nhãn giấy



Nhãn chống giả mạo & cảnh báo giả mạo



Nhãn theo dõi tài sản



Nhãn bảo vận chuyển và nâng hàng



Nhãn có thể đặt lại



Nhãn dán thùng và kệ

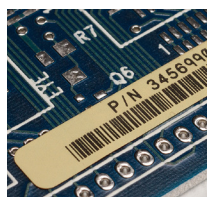


Nhãn thẻ



Nhãn Polyester

Nhãn bảng điện tử và PC



Nhãn polyimide



Nhãn tản tĩnh điện



Nhãn Polyester



Nhãn Polyimide có thể tháo rời



Nhãn linh kiện bảng PC



BRADYPRINTER
i7100 PRINTER

PHẦN MỀM

Tải xuống chương trình
Brady Workstation miễn phí:



BƯỚC 1:
Tải xuống Brady
Workstation tại
www.bradyid.com.



BƯỚC 2:
Thêm vào workstation các
ứng dụng bạn muốn và
xóa những ứng dụng bạn
không cần.

Để biết thêm thông tin về các ứng dụng
và bộ ứng dụng Brady Workstation,
hãy truy cập [www.bradyid.com/
workstation](http://www.bradyid.com/workstation)



Tạo nhãn được thực hiện dễ dàng

Phần mềm tạo nhãn Brady Workstation

Brady Workstation cách mạng hóa việc
tạo nhãn và biến báo và in bằng cách
cung cấp nhiều phần mềm và ứng dụng
đơn giản và hiệu quả để sử dụng. Phần
mềm này cho phép bạn chọn và tùy
chỉnh công cụ nào bạn sử dụng để hoàn
thành nhiệm vụ.



Khuyến nghị phần mềm cho người dùng i7100

Phần mềm nhận dạng sản phẩm – Bao gồm 10 ứng dụng cho tất cả
các sản phẩm của bạn, bảng thông số và nhu cầu ghi nhãn bảng mạch
bao gồm thiết kế nhãn tùy chỉnh,
and data importation.



Phần mềm nhận dạng dây dẫn – Bao gồm 12 ứng dụng cho tất cả
các định dạng ghi nhãn dây và cáp, văn bản lật, trình tự, in nhiều bản
sao, mẫu, kiểm soát truy cập đọc / ghi và nhập dữ liệu.

Phần mềm tạo nhãn LabelMark™ 6

Phần mềm Bradyiên LabelMark là một giải pháp phần mềm
dựa trên CD mạnh mẽ để thiết kế nhãn, nhập dữ liệu và in
nhãn cho nhiều ứng dụng. Phần mềm đồng hành đối tác in
từ Brady cho phép bạn tạo và quản lý các tệp in trên nhiều
trạm in và trang web và phần mềm đồng hành Tự động hóa
dữ liệu của chúng tôi cho phép bạn tích hợp in tự động trong
hệ thống của bên thứ ba và nơi làm việc của bạn.



Phần mềm tạo nhãn CodeSoft®

Phần mềm mã vạch Codecoft cho phép bạn thiết kế và in
nhãn tùy chỉnh để nhận dạng và theo dõi sản phẩm.
Giải pháp cấp doanh nghiệp mạnh mẽ này được thiết kế để
thiết kế nhãn dễ dàng cộng với khả năng mở rộng hơn để
tích hợp với các ứng dụng phần mềm của bên thứ ba.



BRADYPRINTER i7100 PRINTER

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Mẫu(s):	
Tên mẫu	i7100 Industrial Printer
Căn chỉnh vật liệu	Center justified
Giao diện người dùng	
Kiểu hiển thị	Touchscreen color LCD
Kích thước hiển thị (đường chéo)	4.3"
Độ phân giải màn hình (H x W)	480 x 272 pixels
Ngôn ngữ hiển thị	Arabic (Egypt), Bulgarian, Chinese (simplified), Croatian, Czech, Danish, Dutch, English, Finnish, French, German, Greek, Hungarian, Italian, Korean, Lithuanian, Macedonian, Norwegian, Persian (Farsi), Polish, Portuguese, Romanian, Russian, Serbian, Slovenian, Spanish (Castilian), Spanish (Mexico Latin Amer), Swedish, Thai, Turkish
Thanh trạng thái hiển thị	Receiving data, record data stream, ribbon warning, SD card presence, USB stick presence, bluetooth, WLAN, ethernet, USB slave, time
Đầu in / Đặc điểm in:	
Độ phân giải in	300 dpi 600 dpi
Phương pháp in	Thermal transfer (300 or 600 dpi) Direct thermal (300 dpi - material & printhead dependent)
Tốc độ in	11.8 in/sec max (300 dpi) 5.9 in/sec max (600 dpi)
Chiều rộng in (tối đa, chéo web)	4.16"
Độ dài in (tối đa, xuống web)	6.6' (non-peel mode) 9.8' (peel mode)
Đặc điểm phương tiện	
Chiều rộng phương tiện (chéo web bao gồm lót)	0.157" to 3.35" (continuous sleeves) 0.36" to 4.49" (other materials)
Chiều rộng nhân (chéo web)	0.158" to 4.33"
Chiều dài nhân (xuống web) **	0.125" minimum (w/no backfeed) 0.158" minimum (w/backfeed) 0.240" minimum (in peel mode)
Độ dày vật liệu	0.0024" to 0.029" (label materials) 0.070" max (B-593 push button material) 0.043" max (heat shrink sleeves)
Cuộn vật liệu o.d. (tối đa)	8.07"
Lõi cuộn vật liệu i.d.	1.5" to 3.94"
Tua lại cuộn nhân	Outside or inside
Tua lại bên trong tiếp nhận cuộn o.d. (tối đa)	5.6"
Tua lại bên trong tiếp nhận cuộn i.d.	1.5" to 1.58"
Tua lại bên trong tiếp nhận cuộn tua lại	Outside
Kiểu vật liệu	Die cut media, continuous media, open core roll-fed media, fanfolded media (external feed), tagstock liner-mounted, tagstock linerless, perforated materials, adhesive labels, heat-shrink sleeves (single sided and double sided with re-insert), continuous tubing (partially flattened), self-laminating cable labels, zip-tie cable tags
Loại vật liệu***	PE (polyethylene), PET (polyester), PET Metallized, PU (polyurethane), PVC (vinyl), PVF (polyvinyl fluoride), PVDF (polyvinylidene fluoride), PP (polypropylene), PI (polyimide), Polyamide, Tedlar®, Nomex®, Polyether Polyurethane (Heatex™), Raised Panel Push Button material, Paper, Destructible materials, Tamper-evident and Tamper-resistant materials, other materials not listed
Linh kiện vật liệu tặng kèm	3400+ stock parts and custom (made-to-spec) parts
Đặc điểm ruy băng	
Chiều dài ruy băng (tối đa)	1000'
Cuộn ruy băng o.d. (tối đa)	2.68"
Lõi ruy băng i.d.	1.0"
Chiều rộng ruy băng (chéo-web)***	1.0" to 4.5"
Hướng mực	Inside or outside wound
Thiết bị điện tử:	
Bộ xử lý	32 bit 800 MHz clock rate
Bộ nhớ (RAM)	256 MB
Lưu trữ dữ liệu (IFFS)	50 MB
Khe cắm thẻ SD (SDHC, SDXC)	512 GB max
Pin trong	For internal date & time (RTC)
Lưu trữ dữ liệu khi tắt	Yes
Đặc tính vật lý / đặc tuyến vận hành:	
Kích thước (đóng) (Cao x rộng x sâu)	11.4" x 9.9" x 18.1"
Trọng lượng (trống)	22.05 lbs
Nguồn cấp	100 - 240 VAC, 50/60 Hz, PFC
Năng lượng tiêu thụ	<10W standby / 150W typical / 300W max
Môi trường hoạt động	0 - 40°C / 10 - 85% RH non condensing
Môi trường lưu trữ	0 - 60°C / 20 - 85% RH non condensing
Môi trường vận chuyển	-25 - 60°C / 20 - 85% RH non condensing
Cơ quan phê duyệt	CE, FCC class A, cUL. Contact Brady for up-to-date list of environmental compliance information and agency approvals and/or marks covering over 75 countries (awarded or applied for)
Phông chữ & Đồ họa:	
Các loại phông chữ (thường trực)	5 bitmap fonts - including OCR-A, OCR-B 3 vector fonts - Swiss 721, Swiss bold 721, Monospace 821
Các loại phông chữ (có thể lưu trữ vào máy in)	TrueType fonts storable to printer via jump drive
Thuộc tính phông chữ	Bold, italic, underlined, outline, negative depending on font
Thu nhỏ phông chữ (bitmap)	Width & height range: 0.039" to 0.12" Zoom factor: settings 2 to 10 Rotation: 0°, 90°, 180°, 270°
Thu nhỏ phông chữ (vector & truetype)	Width & height range: 0.35" to 5.04" Zoom factor: Variable (dot-by-dot) Rotation: 360° in steps of 1°
Bộ chữ	Windows 1250 up to 1257, DOS 437, 737, 755, 850, 852, 857, 862, 864, 866, 869, EBC DIC 500, ISO 8859-1 to-10 and -13 to -16, Win OEM 720, UTF8, Macintosh, Roman, DEC MCS, KO18-R, All West and East European characters and Latin, Cyrillic, Greek, Hebrew, Arabic, simplified Chinese, and Thai characters are supported
Yếu tố đồ họa	Arrows, lines, rectangles, circles, ellipses; filled and filled with fading
Định dạng đồ họa	PCX, IMG, BMP, TIF, MAC, PNG
Mã vạch:	
Ký hiệu mã vạch - Tuyến tính	Code 39, Code 39 Full ASCII, Code 93, Code 128 A, B, C, Codabar, Deutsche Post (indent- and routing), EAN 8, 13, EAN/UCC 128/GS1-128, EAN/UPC Appdx 2 and Appdx 5, FIM, HIBC, Interleaved 2/5, JAN 8, 13, MSI, Plessey, Postnet, RSS 14, UPC A, E, EO
Ký hiệu mã vạch - 2D	Aztec, DataMatrix, QR Code, PDF 417, UPS MaxiCode, GS1 Databar, Codablock F, Micro PDF 17, RSS 14 (truncated, limited, stacked, stacked omni-dir), EAN/GS1 DataMatrix
Thuộc tính mã vạch	Sizing: variable in height, modular width and ratio Rotation: 0°, 90°, 180°, 270°

* Chỉ dành cho các mẫu "Bóc".

** Người dùng nên kiểm tra ứng dụng. Hiệu suất in nhân nhò bị ảnh hưởng bởi nhiều yếu tố bao gồm tốc độ in, số lượng chạy in, cài đặt ghi và kích thước / bố cục của các yếu tố in.

*** Để tránh làm hỏng đầu in, luôn đảm bảo chiều rộng ruy băng ít nhất bao phủ toàn bộ chiều rộng giấy in và sử dụng chiều rộng con lăn sao cho con lăn rộng hơn tổng giấy in nhưng hẹp hơn chiều rộng ruy băng. Sau cùng là không có đầu in lộ ra cọ xát với con lăn tiếp xúc.

**** Windows® là nhãn hiệu đã được đăng ký của Microsoft Corporation, Nomex® và Tedlar® là các nhãn hiệu đã được đăng ký của Dupont

BRADYPRINTER i7100 PRINTER

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- *** Để tránh làm hỏng đầu in, luôn đảm bảo chiều rộng giấy in ruy băng ít nhất bao phủ toàn bộ chiều rộng và, sử dụng chiều rộng con lăn sao cho con lăn rộng hơn tổng giấy in nhưng hẹp hơn chiều rộng ruy băng. Kết quả cuối cùng là không có đầu in lộ ra cọ xát với con lăn tiếp xúc.
- **** Windows® là nhãn hiệu đã được đăng ký của Microsoft Corporation, Nomex® và Tedlar® là các nhãn hiệu đã được đăng ký của Dupont

Giao diện và kết nối	
1 x Cổng thiết bị tốc độ cao USB 2.0	For PC connect
1 x Máy chủ USB (màn hình mặt trước L)	For service key or memory stick
1 x Máy chủ USB (màn hình mặt trước R)	For USB WLAN stick w/no antenna
2 x Máy chủ USB (mặt sau)	For scanner, keyboard, USB memory stick, USB bluetooth adapter, USB WLAN stick w/ antenna
1 x RS232-C	For serial cable connection. 1,200 - 230,400 baud/8 bit
1 x Ethernet 10/100 BASE-T	For networking, remote access, and firmware updates
1 x Khe cắm SD	For memory card (SDHC, SDXC)
1 x USB Host 24 DC 9pin (phía dưới mặt trước)	For peripheral accessory connection only, auto cutter, present sensor, etc
1 x I / O kỹ thuật số - (mặt sau - tùy chọn)	Standard on peel model. For connecting basic trigger device such as foot pedal. 8 inputs & 8 outputs. - Compliant with IEC/EN 61131-2, type 1+3 - Inputs & outputs: galvanically isolated, rev polarity protected, short circuit protected - Outputs: short circuit protected
Phần mềm & chương trình cơ sở:	
Phần mềm tạo nhãn	Brady Workstation (free download) & Workstation apps, Brady LabelMark Software (v6.5.0.9 or higher)
Trình điều khiển Windows® được chứng nhận WHQL****	Windows 7, 8, 8.1, 10, Server 2008, 2008 R2, 2012, 2012 R2, 2016
Ngôn ngữ lệnh máy in	.Jscript - scripting commands for sending scripts to the printer
Ngôn ngữ trình biên dịch máy in	abc basic - for placing embedded logic programming & prompts onto the printer
Quản lý / Giám sát máy in	Web-based remote access - allows printer control, configuration, firmware updates, memory card admin and time/date synchronization, and will send printer status, and error messages to users
Phần mềm mã nguồn mở	Go to www.BradyID.com/i7100compliance for a list of open source software files used in this product
Tùy chọn/ Phụ kiện:	
Đầu in thay thế	Factory installed via Brady tech repair
Con lăn in thay thế***	Variable widths to protect print head with narrow supplies - field installable
Thanh cắt tự động	Full auto cutter and perf auto cutter available Field-installable to front panel
Cảm biến hiện diện	For auto advance and print on peel model printer Field installable to front of printer
Giao diện I/O	Standard on peel model, optional for non-peel model. Installed by Brady Tech Support.

Dịch vụ kỹ thuật ứng dụng

Nếu bạn cần hỗ trợ tích hợp nâng cao i7100 của bạn vào một kịch bản luồng dữ liệu phức tạp, Bộ phận Kỹ thuật ứng dụng tại Brady có thể giúp bạn. Bộ phận này chuyên về các dịch vụ dựa trên phí, tùy chỉnh bao gồm:

- Các diễn tiến phức tạp về tích hợp máy in, phần mềm và nhãn
- Lập trình tùy chỉnh
- Chuyển đổi tập tin
- Tạo mẫu
- Ảnh xạ quét để in
- Tích hợp luồng dữ liệu từ cơ sở dữ liệu đến máy in

BRADY IN ASIA PACIFIC

LIÊN HỆ VỚI CHÚNG TÔI

Sự hiện diện toàn cầu của Brady giúp bạn dễ dàng làm việc với chúng tôi mọi lúc mọi nơi. Để tìm hiểu thêm về Brady và các sản phẩm của chúng tôi, vui lòng truy cập trang web của chúng tôi tại www.bradyid.com.sg hoặc gửi email cho chúng tôi tại ContactUs_SA@bradycorp.com.

Văn phòng khu vực Châu á thái bình dương

AUSTRALIA

Điện thoại: (612) 8717 6300

CHINA

Điện thoại: (86) 21 6100 6588

HONG KONG

Điện thoại: (852) 2216 9000

INDIA

Điện thoại: (91) 80 66582 900

INDONESIA

Điện thoại: (65) 6477 7261

JAPAN

Điện thoại: (81) 042 655 2535

MALAYSIA

Điện thoại: (60) 4 810 1688

PHILIPPINES

Điện thoại: (65) 6477 7261

SINGAPORE

Điện thoại: (65) 6477 7261

SOUTH KOREA

Điện thoại: (02) 2192 0700

TAIWAN

Điện thoại: (86) 2 2657 6108

THAILAND

Điện thoại: (66) 2 173 4380

VIETNAM

Điện thoại: (65) 6477 7261

Văn phòng quốc tế

EUROPE

Website: www.bradyeurope.com

NORTH AMERICA

Website: www.bradyid.com

